TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08 /QĐ-CĐN

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam khóa XV, nhiệm kỳ 2018 - 2023

BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam khóa XV, nhiệm kỳ 2018 - 2023;

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ II, ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam khóa XV, nhiệm kỳ 2018 - 2023;

- Xét đề nghị của Uỷ ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam khóa XV, nhiệm kỳ 2018 - 2023,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam khóa XV, nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam khóa XV, Cơ quan Công đoàn Giáo dục Việt Nam và công đoàn các cấp trong ngành Giáo dục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH

Vũ Minh Đức

Nơi nhận:
- UBKT Tổng LĐLĐVN;
- Các UV BCH, UBKT CĐGDVN;
- CĐGD các tỉnh, TP;
- Các CĐ trực thuộc CĐGDVN;
- Lưu: VT, VP UBKT CĐGDVN.

- đ/c Thuý PCT;
- đ/c Hưng CNUBKT;
- VP.

CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

QUY CHẾ
Hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam Khóa XV, nhiệm kỳ 2018 - 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số .08.../QĐ-CĐN ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc

1. Ủy ban Kiểm tra làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

2. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra được dân chủ thảo luận trong các kỳ họp Ủy ban Kiểm tra và quyết định các việc thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra; quyết định của Ủy ban Kiểm tra thực hiện theo nguyên tắc đa số.

3. Giải quyết công việc đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật, Điều lệ Công đoàn Việt Nam quy định; đúng phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm được phân công; đúng trình tự, thủ tục theo quy định; đúng chương trình, kế hoạch công tác và Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm tra; bảo đảm công khai, minh bạch và hiệu quả.

Điều 2. Chế độ làm việc

1. Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra (hoặc Phó Chủ nhiệm được ủy quyền) chỉ đạo, điều hành các nội dung công việc đã được tập thể Ủy ban Kiểm tra thông qua.

2. Hội nghị thường kỳ của Ủy ban Kiểm tra theo hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam và khi cần thiết có thể tổ chức Hội nghị bất thường. Hội nghị Ủy ban Kiểm tra được tổ chức tiến hành khi có ít nhất hai phần ba (2/3) số ủy viên Ủy ban Kiểm tra có mặt; các kết luận, quyết định của Ủy ban Kiểm tra phải được trên 50% số Ủy viên Ủy ban Kiểm tra có mặt tán thành.

3. Các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra tích cực phát huy tinh thần trách nhiệm của cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra.

Điều 3. Hội nghị Ủy ban Kiểm tra

1. Thảo luận báo cáo kết quả công tác của Ủy ban Kiểm tra giữa hai kỳ họp, chương trình, nhiệm vụ công tác trong thời gian tiếp theo.

2. Thảo luận những vấn đề về tổ chức, nhân sự thuộc phạm vi, thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra; kiến nghị, đề xuất với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam những vấn đề có liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của Ủy ban Kiểm tra.

Điều 4. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Chủ nhiệm hoặc người được Chủ nhiệm ủy quyền có trách nhiệm thay mặt Ủy ban Kiểm tra báo cáo hoạt động và đề xuất chương trình công tác của Ủy ban Kiểm tra với Ban Chấp hành trong các kỳ họp thường kỳ của Ban Chấp hành.

2. Báo cáo và các văn bản có nội dung hướng dẫn, chỉ đạo do Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam ban hành được gửi tới các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra và Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

3. Các văn bản dự thảo thuộc nội dung của kỳ họp Ủy ban Kiểm tra được gửi tới các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra trước khi họp ít nhất 03 ngày.

4. Uỷ viên Ủy ban Kiểm tra vắng mặt, không tham dự hội nghị Ủy ban Kiểm tra có trách nhiệm đóng góp ý kiến bằng văn bản gửi Văn phòng Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam để tổng hợp, báo cáo Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam tại kỳ họp.

5. Ngoài các quy định trên, tuỳ theo yêu cầu công tác, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra quyết định việc gửi các văn bản, kết luận của Ủy ban Kiểm tra cho các cá nhân và tổ chức khác.

6. Ủy ban Kiểm tra các đơn vị công đoàn trực thuộc CĐGD Việt Nam có nhiệm vụ thông tin, báo cáo thường xuyên và định kỳ về Ủy ban Kiểm tra CĐGD Việt Nam; Ủy ban Kiểm tra CĐGD Việt Nam đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo về Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn theo yêu cầu.

Điều 5. Văn phòng Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam là cơ quan giúp việc của Ủy ban Kiểm tra, gồm: Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra chuyên trách hoặc chuyên viên công tác tại Văn phòng Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam; giúp Ủy ban Kiểm tra xây dựng các văn bản, dự thảo báo cáo, xây dựng kế hoạch công tác, thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và chỉ đạo của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA, CHỦ NHIỆM, PHÓ CHỦ NHIỆM VÀ ỦY VIÊN ỦY BAN KIỂM TRA

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra

1. Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam là cơ quan kiểm tra của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam, thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

2. Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật theo thẩm quyền đối với các tổ chức, cá nhân thuộc tổ chức công đoàn cùng cấp và cấp dưới; hướng dẫn Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp dưới thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định

của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

3. Trong quá trình kiểm tra, giám sát nếu phát hiện có những quy định, quyết định hoặc hành vi trái với Điều lệ, Nghị quyết, Chỉ thị và các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Giáo dục Việt Nam, đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đang hoặc có thể sẽ gây hậu quả nghiêm trọng thì Ủy ban Kiểm tra báo cáo ngay với Thường trực Công đoàn Giáo dục Việt Nam để có biện pháp giải quyết kịp thời.

4. Báo cáo với Ban Chấp hành cùng cấp về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra công đoàn và đề xuất các nội dung, chương trình công tác của Ủy ban Kiểm tra trong các kỳ họp thường kỳ của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

5. Khi Ủy ban Kiểm tra tổ chức các cuộc kiểm tra về việc thu, phân phối, sử dụng, quản lý tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, Chỉ thị, Nghị quyết và các quy định của công đoàn, Ủy ban Kiểm tra có quyền chủ động về kế hoạch, nội dung, thời gian, đối tượng và hình thức kiểm tra, kết luận kiểm tra và kiến nghị các vấn đề liên quan đến cuộc kiểm tra, kiến nghị về hình thức xử lý vi phạm, xử lý kỷ luật (nếu có) theo các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

6. Các tổ chức, cá nhân trong hệ thống công đoàn liên quan khi được kiểm tra, giám sát có trách nhiệm báo cáo, giải trình, cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra, giám sát và trả lời những vấn đề do đoàn kiểm tra, giám sát nêu ra; thực hiện đầy đủ, kịp thời các quyết định, thông báo, kết luận, kiến nghị của Ủy ban Kiểm tra và đoàn kiểm tra, giám sát.

7. Báo cáo kết luận kiểm tra và đề xuất các hình thức xử lý các vi phạm hoặc xử lý kỷ luật (nếu có) với Thường trực Công đoàn Giáo dục Việt Nam. Những kiến nghị của Ủy ban Kiểm tra không được Thường trực giải quyết thì Ủy ban Kiểm tra có quyền báo cáo với Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam và Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

8. Có quyền đề xuất khen thưởng, kỷ luật những tập thể, cá nhân trong hệ thống ủy ban kiểm tra của công đoàn trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

9. Ủy ban Kiểm tra được sử dụng con dấu theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra

1. Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra người đứng đầu Ủy ban Kiểm tra, chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam về mọi hoạt động của Ủy ban Kiểm tra; tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành, hoạt động của Ủy ban Kiểm tra.

2. Chuẩn bị nội dung, triệu tập, chủ trì các Hội nghị Ủy ban Kiểm tra và báo cáo hoạt động, đề xuất chương trình hoạt động kiểm tra với Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

3. Phụ trách chung và trực tiếp phụ trách một số công việc cụ thể theo sự phân công của Ủy ban Kiểm tra.

4. Lãnh đạo và tổ chức các hoạt động của Văn phòng Ủy ban Kiểm tra theo chế độ Thủ trưởng; quản lý cán bộ chuyên trách của Ủy ban Kiểm tra theo phân cấp quản lý cán bộ của Công đoàn Giáo dục Việt Nam; phân công công việc cho các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra (kể cả chuyên trách và không chuyên trách).

5. Ký các văn bản của Ủy ban Kiểm tra và những văn bản được Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam ủy quyền theo quy chế của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Điều 8. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra

1. Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra là người giúp việc cho Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra; phụ trách một số công việc cụ thể theo sự phân công của Ủy ban Kiểm tra.

2. Giải quyết những công việc thuộc thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra về những nội dung đã giải quyết.

3. Thay mặt Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ khi được Chủ nhiệm ủy quyền.

Điều 9. Trách nhiệm và quyền hạn của Ủy viên Ủy ban Kiểm tra

1. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra có trách nhiệm tham gia các hoạt động của Ủy ban Kiểm tra; thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể theo sự phân công của Ủy ban Kiểm; chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra về những công việc được Ủy ban Kiểm tra phân công.

2. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định và báo cáo những vấn đề phát sinh đột xuất ở đơn vị được phân công phụ trách có liên quan tới nhiệm vụ công tác kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

3. Tham dự đầy đủ các cuộc họp, hội nghị của Ủy ban Kiểm tra và Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam; trường hợp Uỷ viên Ủy ban Kiểm tra vắng mặt 03 lần liên tiếp hoặc trên 1/3 tổng số các hội nghị của Ủy ban Kiểm tra hoặc Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam trong nhiệm kỳ mà không có lí do chính đáng, Ủy ban Kiểm tra xem xét và đề nghị Ban Chấp hành quyết định tiếp tục tham gia hoặc thôi tham gia Uỷ ban Kiểm tra.

4. Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật đối với các tổ chức, cá nhân trong hệ thống công đoàn theo sự phân công của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam, các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, trung thực, khách quan, công bằng, nghiêm minh theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

4. Ủy viên UBKT (không phải là Ủy viên Ban Chấp hành) được tham dự các Hội nghị Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam và được mời dự Đại hội, Hội nghị đại biểu Công đoàn Giáo dục Việt Nam, được hưởng chế độ theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

5. Được cử đến các cấp công đoàn để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo quy định của Điều lệ; dự các cuộc họp bàn về công tác kiểm tra hoặc những công việc liên quan đến công tác kiểm tra.

6. Các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra được học tập, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về công tác kiểm tra; được cung cấp thông tin, tài liệu về lĩnh vực hoạt động của Ủy ban Kiểm tra.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Quan hệ công tác giữa Ủy ban Kiểm tra với Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam

1. Ban Chấp hành quyết định nhân sự Ủy ban Kiểm tra, ra nghị quyết về công tác kiểm tra và cụ thể hoá những quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

2. Ban Chấp hành có trách nhiệm phê duyệt Quy chế làm việc, chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban Kiểm tra; định kỳ xem xét, thông qua báo cáo kết quả công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra tại Hội nghị của Ban Chấp hành; đồng thời cho ý kiến chỉ đạo về biện pháp xử lý, khắc phục những tồn tại trong việc thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam, về quản lý tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo đề xuất của Ủy ban Kiểm tra.

3. Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam mời các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra dự họp và tham gia ý kiến tại các hội nghị Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam; mời dự Đại hội hoặc hội nghị đại biểu Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

4. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các Ban của Công đoàn Giáo dục Việt Nam có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cần thiết phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra.

Điều 11. Quan hệ công tác giữa Ủy ban Kiểm tra với Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam

1. Ủy ban Kiểm tra chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường vụ; giúp Ban Thường vụ xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XV Công đoàn Giáo dục Việt Nam, Nghị quyết của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ; giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Công đoàn; giúp Ban Thường vụ tham gia với các cơ quan chức năng Nhà nước giải quyết khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, cán bộ, nhà giáo và lao động; tham mưu xử lý vi phạm và xử lý kỷ luật đối với các tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền.

2. Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam có quyền kiểm tra cùng cấp về việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam; công tác thu, phân phối, sử dụng và quản lý tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn; dấu hiệu vi phạm Điều lệ, chỉ thị, nghị quyết và các quy định của Công đoàn; Ban Thường vụ tạo điều kiện để Ủy ban Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

3. Chủ nhiệm và Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra được mời dự các cuộc họp của Ban Thường vụ có nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân trong hệ thống công đoàn.

4. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật, những kiến nghị của Ủy ban Kiểm tra đối với Ban Thường vụ nếu không được giải quyết thì Ủy ban Kiểm tra có quyền báo cáo Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam trong kỳ họp gần nhất và Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Điều 12. Quan hệ công tác giữa Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam với các ban, các đơn vị trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam

1. Khi Ủy ban Kiểm tra thực hiện các cuộc kiểm tra, nếu nội dung kiểm tra có liên quan đến ban, đơn vị nào thì ban, đơn vị đó có trách nhiệm báo cáo, giải trình và thực hiện các yêu cầu do Đoàn kiểm tra nêu ra.

2. Ủy ban Kiểm tra chủ trì hoặc phối hợp với các ban, đơn vị có liên quan để giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch về công tác kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật theo sự phân công của Ban Thường vụ.

3. Đối với việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, nếu nội dung có liên quan đến nhiệm vụ của ban, đơn vị nào thì ban, đơn vị đó có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Kiểm tra nghiên cứu giúp Ban Thường vụ giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng thẩm quyền.

Điều 13. Quan hệ công tác giữa Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam với công đoàn trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam

1. Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam có quyền tham gia với ban thường vụ, ban chấp hành các công đoàn trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam trong việc kiện toàn tổ chức, chuẩn bị nhân sự Ủy ban Kiểm tra, việc khen thưởng, kỷ luật đối với các ủy viên Ủy ban Kiểm tra và Ủy ban Kiểm tra công đoàn.

2. Các công đoàn trực thuộc chịu sự kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam theo quy định của Điều lệ Công đoàn và các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

3. Các công đoàn trực thuộc có trách nhiệm thực hiện các quyết định, kết luận, kiến nghị của Đoàn kiểm tra, của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam; trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì trao đổi, báo cáo với Ủy ban Kiểm tra và Thường trực Công đoàn Giáo dục Việt Nam xem xét, giải quyết.

Điều 14. Quan hệ công tác giữa Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam với Ủy ban Kiểm tra Công đoàn trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam

1. Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra ủy ban kiểm tra các công đoàn trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra; kiến nghị giải quyết về quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ ủy ban kiểm tra công

đoàn cấp dưới khi bị xâm phạm; đồng thời, giải quyết các kiến nghị của ủy ban kiểm tra công đoàn cấp dưới nếu thuộc thẩm quyền.

2. Ủy ban kiểm tra các công đoàn trực thuộc chịu sự kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam và thực hiện chế độ thông tin báo cáo với Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam theo quy định.

Điều 15. Quan hệ công tác giữa Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam với công đoàn giáo dục tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam giúp Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam giám sát việc triển khai thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua do ngành Giáo dục phát động; việc thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo và người lao động; việc thực hiện quy chế phối hợp giữa Công đoàn Giáo dục Việt Nam và liên đoàn lao động tỉnh, thành phố; khi có kế hoạch giám sát, Công đoàn Giáo dục Việt Nam thông báo, mời đại diện liên đoàn lao động tỉnh, thành phố tham gia đoàn giám sát.

2. Để đảm bảo tính hệ thống tổ chức và hoạt động ngành nghề, ủy ban kiểm tra công đoàn giáo dục các tỉnh, thành phố có trách nhiệm cung cấp thông tin về tổ chức và kết quả hoạt động kiểm tra của cấp mình cho Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Điều 16. Quan hệ của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam với cơ quan Nhà nước thực hiện theo sự ủy quyền của Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Quy chế này được Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam khóa XV, nhiệm kỳ 2018 - 2023 thông qua tại kỳ họp lần thứ II, ngày 23 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành.

Điều 18. Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam, các ban của Công đoàn Giáo dục Việt Nam, các công đoàn trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam, công đoàn giáo dục các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 19. Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam giao cho Ủy ban Kiểm tra tổ chức chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện Quy chế. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề phát sinh, vướng mắc phải đưa ra tập thể Ban Chấp hành xem xét, giải quyết. việc sửa đổi, bổ sung Quy chế do Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam quyết định./.

BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM
KHÓA XV, NHIỆM KỲ 2018 - 2023

175